

Bản án số : **108/2019/ HSST.**

Ngày: **20/6/2019.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa : **Bà Ngô Thị Vân.**

Các hội thẩm nhân dân : **Bà Phạm Thị Kim Dung.**

Bà Đỗ Trang Nhung.

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Vân Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa : **Bà Nguyễn Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày **20** tháng **6** năm **2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai thụ lý số **114/2019/TLST-HS** ngày **03/6/2019** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **167/2019/QĐXXST-HS** ngày **07/6/2019**, đối với bị cáo:

Bùi Hữu N Sinh năm: 18/09/1985.

Nơi sinh : Hà Nội.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở : Số nhà 2 ngách 97/81 V, phường L, Quận B, Thành phố H.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa : 11/12; Dân tộc : Mường; Giới tính : Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn B và bà: Nguyễn Thị H.

Tiền sự: 02 tiền sự (đã hết thời hiệu);

Tiền án: 01 tiền án.

Nhân thân : Tại lý lịch tư pháp và tàng thư can phạm thể hiện :

- Tháng 5/1998, Trộm cắp tài sản Công an phường C cảnh cáo.

- Tháng 8/2014, Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 06 S, thời gian 24 tháng, về địa phương tháng 8/2016.

- Bản án số 305/HSPT ngày 07/8/2003, Tòa án nhân dân Thành phố H xử phúc thẩm và phạt 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ra trại ngày 30/9/2004.(Phạm tội dưới 16 tuổi).

Bị cáo bị bắt ngày : 02/4/2019.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/4/2019, Bùi Hữu N đi xe ôm từ Cầu Giấy về khu vực ngõ 285 Đ, quận B, Thành phố H để mua hêrôin về sử dụng. Đến ngõ 285 Đ N đi bộ vào giữa ngõ và gặp một người phụ nữ không quen biết và mua 02 gói hêrôin với giá 200.000 đồng. Mua xong, N cầm 02 gói hêrôin trong lòng bàn tay trái và tìm nơi sử dụng, khi N đi đến trước cửa bể bơi Bốn mùa trong ngõ 267 H, phường L, quận B, thành phố H là khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đội điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Thu giữ tại túi quần trước bên trái của N 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 2115/KLGD-PC09 ngày 08/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy hêrôin, khối lượng: 0,268gam.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Hữu N qua điều tra xác minh không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố bị cáo Bùi Hữu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của bị cáo Bùi Hữu N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Hữu N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy: 0,268gam hêrôin.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động.

Tại phiên tòa Bùi Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] -Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Bùi Hữu N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 02/4/2019, tại khu vực trước bể bơi Bốn mùa ngõ 267H, phường L, quận B, Thành phố H, Bùi Hữu N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,268gam hêrôin trong lòng bàn tay trái, thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ba Đình kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của Bùi Hữu N phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do nghiện ma túy và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là một công dân song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo đã có tiền án, tiền sự mặc dù đã lâu đương nhiên được xóa án. Song do nghiện ma túy và coi thường pháp luật nên bị cáo lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Thể hiện bị cáo là người khó cải tạo và rất coi thường pháp luật. Nên cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, **nên tòa áp dụng điểm s khoản 1 điều 51** Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] **Xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 0,268gam hêrôin.**

Đối với chiếc điện thoại Nokia màu xanh đã cũ, cơ quan điều tra thu của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai là tài sản của bị cáo. Xét thấy cần áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự tịch thu để sung công quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Hữu N** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Căn cứ vào: - Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 38, **điểm s khoản 1 điều 51** của Bộ luật hình sự.

Xử phạt : **Bù Hữu N 16 (mười sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2019.

- Căn cứ điều 106, 135, khoản 2 điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội. Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH 14 ngày 30/12/2013 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ma túy đã qua giám định là ma túy loại hêrôin, khối lượng 0,268gam. Có chữ ký của giám định viên và đối tượng (theo biên bản giao nhận vật chứng số 125 ngày 30/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B).

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước : 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đã cũ (theo biên bản giao nhận vật chứng số 125 ngày 30/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B).

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
- Viện kiểm sát ND Quận Ba Đình.
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình.
- Trại tạm giam số 1 thành phố Hà Nội.
- UBND phường L, Quận B, thành phố H.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Ngô Thị Vân.